

-----  
*Ea Kar, ngày 23 tháng 5 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Ông Phạm Xuân Chiến.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hà Hương.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 16/2025/QĐ-TA, ngày 12/5/2025 và Thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 01/TB-TA ngày 19/5/2025 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **Trần Văn T**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 25 tháng 02 năm 1993.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 8/12.

Nơi cư trú: thôn Q2, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 18/7/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày bị tạm giữ để quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk (ngày 10/5/2023). Ngày 15/7/2024, được Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính với thời gian giảm 03 (ba) tháng, đến ngày 18/9/2024 Trần Văn T chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì tiếp tục vi phạm pháp luật.

Con ông Trần Văn N, sinh năm 1957 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1958.

Vắng mặt không lý do (đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần 2).

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị là Công an xã T, huyện K: Ông Nguyễn Ngọc A, chức vụ: cán bộ công an xã (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/5/2025 do ông Vi Ngọc T, chức vụ: Trưởng Công an xã T ký): có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar: Ông Dương Minh Xuân, chức vụ: kiểm sát viên.

### **NHẬN THẤY:**

Theo lời trình bày của Trần Văn T và tài liệu trong hồ sơ thể hiện: Trần Văn T nghiện ma túy từ năm 2020, đến ngày 30/3/2023 khi sử dụng ma túy loại Methamphetamin thì bị phát hiện, Công an xã T đã thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng hết thời hạn, Trần Văn T không đăng ký cai nghiện nên Ủy ban nhân dân xã T đã lập hồ sơ, chuyển Phòng lao động, thương binh xã hội huyện K đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T.

Ngày 18/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T với thời hạn 20 (hai mươi) tháng, đến ngày 18/9/2024 Trần Văn T chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Sau khi về cư trú tại địa phương, Ủy ban nhân dân xã T đã Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Trần Văn T với thời hạn từ ngày 04/10/2024 đến ngày 14/10/2026. Tuy nhiên, trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện thì Trần Văn T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã T đề nghị Trung tâm Y tế huyện K xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Trần Văn T. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 16/XĐTNN ngày 22/4/2025 của Trung tâm Y tế huyện K, xác định: Trần Văn T nghiện ma túy, sử dụng loại Methamphetamine + Amphetamine nên Công an xã T đã có Thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu Trần Văn T phải đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo (Trần Văn T nhận được thông báo ngày 22/4/2025).

Mặc dù, hết thời hạn quy định nhưng Trần Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nên Công an xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã T, huyện K đề nghị: Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T với thời hạn từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar khẳng định: Việc Công an xã T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận và áp dụng với thời hạn từ 20

(hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng. Quá trình chuẩn bị và tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đầy đủ và đúng các quy định pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ, căn cứ kết quả tranh luận, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

### **XÉT THẤY**

Trần Văn T là người nghiện ma túy đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nói trên thì Ủy ban nhân dân xã T đã Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Trần Văn T với thời hạn từ ngày 04/10/2024 đến ngày 14/10/2026. Tuy nhiên, trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện, Trần Văn T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã T đề nghị Trung tâm Y tế huyện K xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Trần Văn T. Tại Phiếu kết quả xác định trình trạng nghiện ma túy số 16/XĐTNN ngày 22/4/2025 của Trung tâm y tế huyện K, xác định: Trần Văn T nghiện ma túy, sử dụng loại Methamphetamine + Amphetamine. Do đó, Trần Văn T thuộc trường hợp tái nghiện trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy là thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Tuy nhiên, Công an xã T lại Thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu Trần Văn T phải đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo. Mặc dù, nhận được Thông báo và đã hết thời hạn quy định nhưng Trần Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Do đó, Trần Văn T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì vậy, Công an xã T tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T và thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho người bị đề nghị. Trưởng công an xã T, huyện K có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Xét việc lập hồ sơ đề nghị đối với Trần Văn T đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020 và các Điều 41, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025

của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc... Như vậy, việc Trường Công an xã T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T là có căn cứ, cần chấp nhận.

Xét tính chất mức độ hành vi của Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Mặc dù, đã bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì tiếp tục “tái phạm” là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, quá trình lập hồ sơ, Trần Văn T đã tự nguyện khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét mức đề nghị của đại diện Công an xã T, huyện K và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với Trần Văn T là có căn cứ, cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày Trần Văn T bị tạm giữ đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: thôn 4, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Trường Công an xã T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T, huyện K đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

#### **Nơi nhận**

- TAND tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Ea Kar.
- Trường Công an xã T, huyện K.
- UBND xã T, huyện K.
- Người bị đề nghị.
- Lưu hồ sơ, VP.

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Phạm Xuân Chiến**

